TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN H** **THÀNH PHỐ H**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 07/2023/QĐST-HNGĐ	*H, ngày 27 tháng 06 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213; khoản 3 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào khoản 7, khoản 9 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 19 tháng 06 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 413/2023/TLST- HNGĐ ngày 09 tháng 06 năm 2023.

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn: Anh Nguyễn Duy H, s**inh năm: 1992; HKTT: Tập thể Viện mắt, 95 ngõ Đ, phố B, phường T, quận H, H;

- **Bị đơn: Chị Hoàng Diệp H;** sinh năm: 1994; HKTT: Xóm 4, tổ 17, phường Đ, quận H, H;

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: **Anh Nguyễn Văn T, s**inh năm: 1989; HKTT: Thôn L, xã H, huyện C, H; Cư trú: 53 ngõ L, phường K, quận Đ, H;

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Xác nhận anh Nguyễn Duy Hlà cha đẻ của cháu Nguyễn Hoàng N, sinh ngày 23/08/2016 (Giấy chứng sinh số 0021912, do Bệnh viện H- Thành phố H cấp ngày 24/08/2023) theo kết quả xét nghiệm theo kết quả giám định ADN số 4150H/2023ngày 15/06/2023 của Công ty N.

- Anh Nguyễn Duy H, chị Hoàng Diệp H có trách nhiệm đến cơ quan Nhà nước có thẩm quyền để làm thủ tục khai sinh cho Nguyễn Hoàng N, sinh ngày 23/08/2016.

-Về án phí: Anh Nguyễn Duy Hđược miễn tiền án phí dân sự sơ thẩm. Chị Hoàng Diệp H phải chịu 75.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Hương G